

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023; Xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 ngân sách Thành phố.
(Ban Kinh tế - Ngân sách trình HĐND Thành phố khóa XVI, kỳ họp thứ 14)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện quy định của Luật và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ trì cùng các Ban HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra các nội dung về Kế hoạch đầu tư công sử dụng ngân sách Thành phố do UBND thành phố Hà Nội trình HĐND Thành phố khóa XVI kỳ họp thứ 14 tại: Tờ trình số 457/TTr-UBND và Báo cáo số 430/BC-UBND ngày 18/11/2023 thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023, Xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024, cập nhật tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 cấp Thành phố. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố ý kiến thẩm tra như sau:

I. Về hồ sơ UBND Thành phố trình

1. Hồ sơ UBND trình HĐND Thành phố gồm Tờ trình số 457/TTr-UBND và Báo cáo số 430/BC-UBND ngày 18/11/2023 về Kế hoạch đầu tư công năm 2023, Xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2024, cập nhật tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 cấp thành phố Thành phố *(kèm theo 37 phụ lục)* do UBND thành phố Hà Nội trình HĐND Thành phố khóa XVI tại kỳ họp thứ 14 và Dự thảo Nghị quyết kèm theo.

2. Việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết nghị các nội dung nêu trong Tờ trình và Báo cáo là phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách Nhà nước.

II. Về nội dung UBND Thành phố trình

II.1. Tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023 ngân sách cấp Thành phố.

Tờ trình số 457/TTr-UBND và Báo cáo số 430/BC-UBND ngày 18/11/2023 của UBND Thành phố đã khái quát tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2022 của cấp Thành phố với tổng số Kế hoạch vốn giao là 53.105 tỷ đồng và kết quả

giải ngân đến ngày 15/11/2023 của toàn Thành phố là 30.133,7 tỷ đồng, đạt 64,2% kế hoạch Trung ương giao (46.956 tỷ đồng) và 56,7% Kế hoạch Thành phố giao (53.105 tỷ đồng). Một số lĩnh vực giải ngân cao so với mức bình quân chung của Thành phố như: đề điều (82,7%); lao động, thương binh và xã hội (76,8%); môi trường (63,3%). Nhưng cũng có những lĩnh vực giải ngân rất thấp như: Thể dục thể thao (4,7%); Phát thanh, truyền hình, thông tấn (5%); giáo dục, đào tạo và dạy nghề (17,2%). Một số lĩnh vực thuộc nhóm giải ngân rất thấp năm 2022 nhưng sang đến năm 2023 giải ngân rất cao hoặc khá hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2022 như: Đề điều, môi trường, hạ tầng kỹ thuật thoát nước, an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

Đối với các chương trình mục tiêu Quốc gia và hỗ trợ mục tiêu cấp huyện, tỷ lệ giải ngân cơ bản bằng so với mức giải ngân chung của Thành phố 55,8%/56,7%. Tuy nhiên, một số lĩnh vực, chương trình đạt tỷ lệ giải ngân thấp hơn so với bình quân chung như: Hỗ trợ trường THPT theo phân cấp (12,6%) Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội dân tộc miền núi (27,2%); Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới (51,2%).

Theo báo cáo, kết quả giải ngân kế hoạch năm 2022 kéo dài thực hiện trong năm 2023 cũng đạt thấp, đến ngày 15/11/2023 chỉ đạt 44,3% kế hoạch. Trong đó tỷ lệ giải ngân các dự án, nhiệm vụ cấp Thành phố đạt 33,1%, thấp hơn tỷ lệ các dự án Ngân sách Thành phố hỗ trợ các địa phương (60,5%) và cấp huyện (38,7%).

UBND Thành phố đã phân tích đánh giá và nhận diện 6 nhóm vấn đề tồn tại và nguyên nhân chính có tác động trực tiếp đến tiến độ giải ngân thấp. Ban Kinh tế ngân sách thống nhất với báo cáo UBND Thành phố nêu. Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Ngân sách cho rằng, ngoài những khó khăn do nguyên nhân khách quan dẫn đến tỷ lệ giải ngân thấp như đã đánh giá, UBND Thành phố cần bổ sung đánh giá thêm trách nhiệm chủ quan của các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương, chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, quản lý dự án, các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện các thủ tục và tổ chức thực hiện dự án dẫn đến tình trạng dự án thực hiện thủ tục đầu tư chậm¹, thời gian thực hiện dự án kéo dài, tiến độ giải ngân thấp (đặc biệt là các dự án thuộc Kế hoạch vốn năm 2022 được kéo dài tiến độ thực hiện đến hết 31/12/2023). Qua đó cần chấn chỉnh nghiêm túc kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

II.2. Về Kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố năm 2024

Mục tiêu, định hướng như đề xuất của UBND Thành phố là đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công và tuân thủ theo hướng dẫn của Trung ương, phù hợp với các chỉ đạo và định hướng lớn của Thành ủy, định hướng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 cấp Thành phố. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển của ngân sách địa phương khớp với tổng nguồn trong phương án phân bổ dự toán ngân sách năm 2024. Các giải pháp trọng tâm để đẩy nhanh thực hiện kế hoạch đầu tư công được UBND Thành phố xác định đã tập trung vào các

¹ 165 dự án đã được HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư nhưng đến thời điểm báo cáo vẫn chưa phê duyệt dự án

tồn tại, hạn chế được nhận diện lâu nay. Tuy nhiên, với đặc điểm phương án nguồn vốn cho đầu tư XD CB năm 2024 sử dụng nguồn thu từ tiền sử dụng đất tăng rất cao so với những năm trước ((bằng 212,3% dự toán năm 2023 và cao hơn gấp gần 2,5 lần so với ước thực hiện năm 2023)), Ban đề nghị UBND Thành phố đặc biệt quan tâm các giải pháp, biện pháp chỉ đạo sát sao và có phương án điều hành chi ngân sách chủ động, bám sát diễn biến tình hình thực hiện nhiệm vụ và tiến độ thu ngân sách địa phương các cấp để đảm bảo cân đối thu chi ngân sách, tuyệt đối không để xảy ra nợ xây dựng cơ bản.

Các nguyên tắc chung và thứ tự ưu tiên trong bố trí kế hoạch đầu tư công năm 2024 bao gồm các nguyên tắc tiêu chí phân bổ cho các nhiệm vụ, dự án cấp Thành phố quản lý và phân bổ ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện, các Chương trình mục tiêu Quốc gia là phù hợp với quy định của Luật, nghị định, hướng dẫn của các cơ quan trung ương. Tuy nhiên, để đảm bảo phương án phân bổ kế hoạch vốn năm 2024 khả thi cũng như làm rõ thông tin để các Đại biểu HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND Thành phố báo cáo làm rõ và giải trình những nội dung sau:

(1) Đối với dự án XD CB cấp Thành phố: Phương án phân bổ chưa đề cập đến phương án xử lý đối với các dự án chưa kịp hoàn thành thủ tục điều chỉnh thời gian thực hiện để tiếp tục triển khai trong năm 2024. Qua rà soát, còn có những dự án đã điều chỉnh giảm kế hoạch vốn năm 2023, phải hoàn thành trong năm 2024 nhưng chưa được bố trí vốn hoặc chưa bố trí đủ vốn năm 2024. Ban đề nghị UBND Thành phố rà soát, bố trí đủ vốn đối với các dự án để đảm bảo hoàn thành dự án theo tiến độ, phù hợp Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 (*bước đầu xác định danh mục 11 dự án tại Phụ lục kèm theo*). Ngoài ra, đề nghị UBND Thành phố rà soát đảm bảo đủ vốn cho các dự án triển khai trong thời gian dài đến thời điểm này đã đủ thủ tục, dự kiến hoàn thành trong năm 2024 theo cam kết của UBND Thành phố như: Dự án tiếp nước, cải tạo sông Tích, Dự án Cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía Tây thành phố Hà Nội (trạm bơm tiêu Yên Nghĩa) Giai đoạn 1...

(2) Đối với kế hoạch vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ các huyện, thị xã thực hiện các chương trình, dự án:

- UBND thành phố đề xuất dành ra 10.045,198 tỷ đồng từ ngân sách cấp Thành phố để hỗ trợ mục tiêu cho các các huyện, thị xã thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công thuộc nhiệm vụ chi của cấp huyện, chiếm 21,2% tổng nguồn vốn ĐT XD CB năm 2024 để phân bổ cho các dự án. Tuy nhiên, số vốn phân bổ ngay được trình với HĐND tại kỳ họp này chỉ là 5.819,59 tỷ đồng, bằng 57,9% tổng vốn dự kiến Thành phố hỗ trợ các huyện, thị xã. Ban KTNS đề nghị làm rõ lý do chưa phân bổ số vốn này và điều kiện cụ thể để phân bổ, xem xét phân bổ ngay với các dự án đáp ứng tiêu chí, điều kiện để các đơn vị chủ động triển khai ngay từ đầu năm, sớm hoàn thành đưa công trình vào sử dụng, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các huyện, thị xã và của Thành phố nói chung.

- Đối với Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (Phụ lục 5): Đề nghị UBND Thành phố rà soát lại số liệu các xã nông thôn mới nâng cao,

nông thôn mới kiểu mẫu trong Kế hoạch năm 2024 trong nội dung về nguyên tắc, tiêu chí tập trung bố trí vốn năm 2024 (trong báo cáo sử dụng số liệu năm 2023). Theo phương án kế hoạch năm 2024 trình, UBND Thành phố mới đề xuất giao vốn cho 27 dự án chuyển tiếp² với số vốn 617,2 tỷ đồng thuộc địa bàn 39 xã, trong đó có tới 17 dự án giao thông thực hiện trên địa bàn 34 xã. Còn 982,8 tỷ dự nguồn chưa phân bổ chiếm tỷ trọng khá lớn (bằng 61,4% kế hoạch vốn dành cho chương trình) cần được rà soát, phân bổ ngay, tập trung đầu tư cho các xã cần đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024.

- Đối với Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế dân tộc miền núi (Phụ lục 6): UBND Thành phố đề xuất dành 636,28 tỷ đồng thuộc kế hoạch vốn năm 2024 để hỗ trợ các dự án thuộc 14 xã, thôn thuộc phạm vi triển khai Chương trình, tuy nhiên hiện mới có danh mục đề xuất phân bổ 236,28 tỷ đồng, bằng 37,1% kế hoạch vốn của năm. Cùng với việc rà soát các dự án đủ điều kiện, đáp ứng tiêu chí để phân bổ ngay kế hoạch vốn từ đầu năm, tạo điều kiện cho các địa phương chủ động thực hiện, sớm hoàn thành đưa công trình vào sử dụng, Ban KTNS đề nghị quan tâm kiểm soát nội dung, quy mô đầu tư của các dự án này đảm bảo phù hợp với nhu cầu sử dụng trên thực tế của bà con dân tộc miền núi, đảm bảo đầu tư tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí³.

- Đối với hỗ trợ xây dựng trường THPT theo phân cấp (Phụ lục 7.1), hỗ trợ thực hiện 3 lĩnh vực: giáo dục, y tế, di tích và hạ tầng kinh tế (Phụ lục 7.2): Thực hiện chương trình số 04-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy, tối thiểu một trong các huyện Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Oai cần đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao để đáp ứng điều kiện thực hiện chỉ tiêu Thành phố đạt chuẩn nông thôn mới⁴. Do đó, đối với nội dung sắp xếp, thứ tự ưu tiên bổ sung vốn hỗ trợ các trường THPT (trang 27 của Báo cáo), đề nghị bổ sung đối tượng nhóm dự án cần được ưu tiên là “***các Huyện dự kiến đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao***”, thứ tự ưu tiên được sắp xếp ngay sau các dự án hoàn thành trong giai đoạn và trước nhóm các dự án của Huyện có đề án lên Quận.

- Năm 2024: UBND Thành phố báo cáo 122 dự án đã được phân bổ vốn chi tiết hoàn thành năm 2024 (trang 16 báo cáo). Tuy nhiên nhiều dự án có tiến độ được duyệt hoàn thành năm 2024, đã được cân đối phân bổ vốn hỗ trợ đủ theo nhu cầu và nguyên tắc nhưng chưa được tổng hợp thuộc nhóm dự án hoàn thành, việc bố trí vốn chưa phù hợp (một số dự án hết thời hạn thực hiện dự án phải hoàn thành trong năm 2024 nhưng chưa bố trí đủ vốn). Đề nghị UBND Thành phố rà soát, làm rõ lý do vướng mắc không hoàn thành dự án trong năm 2024 và việc bố trí vốn chưa phù hợp đối với từng dự án (107 dự án có phụ lục kèm theo).

² Số liệu khác với phần lời tại trang 15 báo cáo là 21 dự án

³ Một số dự án có TMĐT khá lớn như: Trường mầm non Yên Bình điểm thôn Thuồng 37,5 tỷ đồng; Cải tạo trường tiểu học Yên Trung, Yên Bình A, Yên Bình B, Tiên Xuân B 98 tỷ đồng; Nâng cấp, cải tạo phòng học, phòng bộ môn, hiệu bộ... trường THCS Tiên Xuân, THCS Yên Bình 63,6 tỷ đồng; Trường tiểu học Anh Phú khu Thanh Hà 46,57 tỷ đồng....

⁴ Một trong những tiêu chuẩn để xét Thành phố đạt chuẩn nông thôn mới là đạt tối thiểu 20% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Một trong những điều kiện để xét huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao là 100% trường PTTH công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có tối thiểu 1 trường đạt mức độ 2.

(3) Qua phản ánh, nhu cầu vốn đầu tư của nhiều địa phương, chủ đầu tư trong năm 2024 rất lớn⁵. Căn cứ các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên và khả năng cân đối nguồn vốn như đã nêu trong Tờ trình và báo cáo, UBND Thành phố đã xây dựng Phương án Kế hoạch vốn đầu tư công cấp Thành phố. Để đảm bảo tính minh bạch, thông tin cho các Đại biểu HĐND Thành phố cũng như các địa phương, đề nghị UBND Thành phố cung cấp thêm thông tin các dự án, lý do không được chấp thuận hoặc không đáp ứng đủ theo đề nghị của các địa phương, đặc biệt là các dự án thuộc nhóm hỗ trợ thực hiện các chương trình mục tiêu.

(4) Đề nghị UBND Thành phố rà soát, hoàn thiện số liệu đảm bảo nội dung báo cáo phù hợp số liệu biểu⁶; thông tin tại các biểu cần đảm bảo đủ thông tin theo yêu cầu, không để trống thông tin trong biểu.... Đối với Phụ lục 5 gửi kèm báo cáo: Đề nghị UBND Thành phố bổ sung thông tin của từng dự án như sau: (1) thời gian khởi công – hoàn thành được cấp có thẩm quyền phê duyệt, (2) số vốn theo kế hoạch vốn trung hạn đã được phân bổ, (3) số dự án hoàn thành trong năm 2004.

*** Về những kiến nghị của UBND Thành phố (từ trang 44 của Báo cáo)**

- Đề phát huy những giải pháp điều hành thực hiện Kế hoạch trong những năm qua đã được triển khai có hiệu quả, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố xem xét thống nhất đối với các kiến nghị của UBND Thành phố theo thẩm quyền về: (1) cho phép thực hiện cơ chế tạm ứng giải ngân linh hoạt như đã được HĐND Thành phố cho phép thực hiện từ năm 2023 trở về trước; (2) Bố trí kế hoạch vốn năm 2024 cho 5 dự án khẩn cấp đã hết thời gian thực hiện để thanh toán khối lượng thực hiện; (3) cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch năm 2023 sang năm 2024 với các dự án thuộc các trường hợp bất khả kháng được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân theo quy định tại Nghị định 40/2020/NĐ-CP, giao UBND Thành phố quyết định cụ thể danh mục và mức vốn kéo dài của từng dự án cấp Thành phố và Thành phố hỗ trợ mục tiêu, giao HĐND cấp huyện quyết định với các dự án cấp huyện, cấp xã (phương án 2 theo đề xuất của UBND TP). (4) tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2024 đối với các dự án đầu tư công cấp Thành phố đã quá thời gian bố trí vốn theo khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công để tránh dự án bị đình trệ quá trình triển khai, tiếp tục kéo dài và phát sinh nợ XDCB. (5) kế hoạch vốn năm 2024 đối với dự án Đường Vành đai 4. (6) cập nhật lại cơ cấu nguồn vốn của kế hoạch đầu tư công năm 2023.

- Đối với kiến nghị cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn cho các dự án cấp huyện, cấp xã đã quá thời gian bố trí vốn theo khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công⁷: UBND Thành phố đề xuất 2 phương án, trong đó kiến nghị HĐND Thành

5 Ví dụ như tại địa bàn huyện Quốc Oai: dự án chuyển tiếp đường Vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát đề nghị bố trí 30 tỷ nhưng Phương án thành phố bố trí 20 tỷ GPMB; Dự án Đường trục phát triển các xã vùng Bán sơn địa huyện Quốc Oai (tuyến ĐH09 Phú Cát - Hòa Thạch - Đông Yên) đề xuất 30 tỷ nhưng không được bố trí; dự án Xây dựng, hoàn chỉnh tuyến trục phía Tây Nam kết nối với huyện Hoài Đức và khu đô thị vệ tinh Hoà Lạc đoạn từ ĐH 02 đi ĐH 01 (Quốc Oai - Hoà Thạch) (trục đường chính nối từ đường gom Đại Lộ Thăng Long đi đường Quốc Oai -Hoà Thạch) đề xuất 50 tỷ, chỉ bố trí 23,5 tỷ. Huyện đề xuất hỗ trợ trụ sở các ban chỉ huy quân sự các xã, thị trấn là: 38,5 tỷ nhưng không bố trí....

⁶ Số liệu dự án chương trình quốc gia về xây dựng nông thôn mới: Trong báo cáo phân bổ 21 dự án (trang 15), biểu phụ lục 5 phân bổ 27 dự án;

⁷ Khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công quy định: "... Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương".

phổ giao HĐND cấp huyện xem xét, quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp huyện (bao gồm cả cấp xã) (thực hiện theo phương án 2). Đề xuất của UBND Thành phố cho rằng đây là việc phân cấp từ trách nhiệm của HĐND Thành phố sang trách nhiệm của HĐND cấp huyện. Căn cứ khoản 2 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương⁸, đề xuất của UBND Thành phố là chưa đúng quy trình thủ tục thực hiện (quy trình thực hiện theo quy định ban hành văn bản quy phạm pháp luật) và chưa đủ cơ sở để xem xét. Do đó, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND Thành phố yêu cầu các đơn vị liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã rà soát nhu cầu bố trí vốn vượt thời gian thực hiện của từng dự án theo khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công để làm cơ sở báo cáo HĐND Thành phố xem xét quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với từng dự án cụ thể theo thẩm quyền. Việc phân cấp cho chính quyền cấp huyện phải được đề xuất, quyết định theo đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Về việc bổ sung vốn Điều lệ cho Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố với số kinh phí là 552,478 tỷ đồng: Thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố về việc bổ sung nguồn vốn Kế hoạch vốn trung hạn từ việc thu hồi vốn ngân sách Thành phố đã đầu tư tại các dự án cấp nước hoặc hạng mục cấp nước, hạng mục điện bàn giao các đơn vị quản lý, đồng thời tiếp tục rà soát nguồn, kế hoạch tài chính hoạt động giai đoạn 2021 – 2025 và kết quả giải ngân của Quỹ trong các năm qua để làm cơ sở bổ sung vốn Điều lệ chính thức cho Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố.

- Về việc chưa phân bổ chi tiết số vốn 4.225,605 tỷ đồng thuộc Kế hoạch năm 2024 đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện thực hiện 02 chương trình mục tiêu Quốc gia, Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực và xây dựng hạ tầng kỹ thuật, ban chỉ huy quân sự cấp xã tại kỳ họp này: như đã nêu ở trên, tại thời điểm hiện nay, số vốn dự nguồn chưa phân bổ chiếm tỷ trọng 42,1% là lớn so với tổng số vốn ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ trong năm, các điều kiện, tiêu chí ưu tiên hỗ trợ chưa được đề xuất đối với các dự án thuộc 2 chương trình mục tiêu quốc gia sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến tiến độ triển khai các dự án của các huyện, thị xã. Đề nghị UBND Thành phố khẩn trương lập phương án chi tiết phân bổ cho từng dự án đảm bảo đúng nguyên tắc đã nêu, đúng địa bàn, lĩnh vực, phù hợp kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố giai đoạn 2021 - 2025 và khả năng đối ứng ngân sách cấp huyện nhằm đạt được các chỉ tiêu, mục tiêu chính trị, chương trình đã đề ra theo đúng tiến độ, đề xuất trình HĐND Thành phố xem xét phân bổ đúng quy định.

II.3. Cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 cấp Thành phố:

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất cơ bản một số nội dung về sự cần thiết cập nhật, điều chỉnh; nguyên tắc điều chỉnh và phương án điều chỉnh do UBND

⁸ Khoản 2 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: Việc phân cấp phải bảo đảm các nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 11 của Luật này và phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước phân cấp, trong đó xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới, trách nhiệm của cơ quan nhà nước phân cấp và cơ quan nhà nước được phân cấp.

Thành phố trình. Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Ngân sách có một số ý kiến cụ thể như sau:

(1) Về việc cho ý kiến về kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn từ nguồn thu hợp pháp của Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội và Bệnh viện phụ sản Hà Nội để triển khai một số dự án đầu tư của 2 đơn vị: Căn cứ quy định tại khoản 3 và 4 Điều 59 Luật Đầu tư công⁹, Ban Kinh tế - Ngân sách cho rằng: việc cho ý kiến về kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn từ nguồn thu hợp pháp của Bệnh viện Ung Bướu Hà Nội và Bệnh viện phụ sản Hà Nội để triển khai một số dự án đầu tư của 2 đơn vị không thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố. Đề nghị UBND Thành phố yêu cầu UBND Thành phố nghiên cứu, báo cáo các Bộ, ngành trung ương; quyết định theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ Luật định, hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

(2) Về việc đề nghị giảm -6.046,321 tỷ đồng nguồn vốn đã dự phòng cho 57 dự án nhiệm vụ cấp Thành phố để phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng sau kỳ họp tháng 12/2023 chưa thể phê duyệt chủ trương đầu tư: Đề nghị UBND Thành phố lập danh mục 57 dự án giảm nguồn, đánh giá khả năng thực hiện của từng dự án, trong đó lưu ý không giảm nguồn các dự án nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã được đề ra.

(3) Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất việc cập nhật, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn đối với các nội dung UBND Thành phố trình trên cơ sở đảm bảo nguồn vốn đã rà soát như nêu trên. Riêng các nội dung về vốn ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện thực hiện 02 chương trình mục tiêu Quốc gia, Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực và xây dựng hạ tầng kỹ thuật, ban chỉ huy quân sự cấp xã: Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố về việc UBND Thành phố sẽ báo cáo HĐND Thành phố việc bổ sung danh mục dự án cụ thể và kế hoạch vốn bổ sung của kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025, kế hoạch 2024 **tại kỳ họp chuyên đề đầu năm 2024**. Trong quá trình rà soát, Ban đề nghị UBND Thành phố lưu ý một số nội dung cụ thể sau:

- Rà soát, xây dựng các tiêu chí phân bổ, tiêu chí ưu tiên đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu về nông thôn mới (*bao gồm thành phố nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu*), không có hộ nghèo, trường công lập đạt chuẩn quốc gia, y tế cơ sở đạt tiêu chuẩn quốc gia...; lập danh mục các xã cần hoàn thành chỉ tiêu nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới nâng cao; Lập

⁹ Khoản 3 và 4 Điều 59 Luật Đầu tư công quy định:

“3. Kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm đối với vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư không thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

4. Các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch trung hạn và hằng năm vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Quốc hội”.

danh mục dự án theo từng địa phương (địa bàn cấp xã), nhu cầu vốn đảm bảo phù hợp tiêu chí đã xác định.

- Rà soát cụ thể khả năng thu ngân sách, phương án bố trí vốn thực hiện các dự án đầu tư cấp huyện của các quận, huyện, thị xã gặp khó khăn về nguồn vốn thực hiện dự án cấp huyện cũng như nguồn kinh phí đối ứng các dự án Ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ.

- Đảm bảo bố trí đủ vốn cho các dự án hoàn thành trong giai đoạn 2021 – 2025 (nhiều dự án đề xuất tại báo cáo 430/BC-UBND ngày 18/11/2023 đã xác định hoàn thành trong giai đoạn nhưng lại bố trí không đủ vốn, như vậy ảnh hưởng đến phương án cân đối nguồn vốn chung của Thành phố).

(4) Ngoài các nội dung nêu trên, Ban cán sự Đảng UBND Thành phố có Văn bản số 672-CV/BCSD ngày 28/11/2023 báo cáo Thường trực Thành ủy, ban Thường vụ Thành ủy về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 theo đề nghị của Bộ tư lệnh Thủ đô, trong đó đề nghị điều chỉnh giảm số vốn đã dự nguồn cho dự án STN.01.2 từ 65 tỷ đồng xuống còn 39 tỷ đồng (giảm 26 tỷ đồng) do chưa được phê duyệt chủ trương và không có khả năng hoàn thành Dự án trong giai đoạn; Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn Thành phố bố trí cho dự án Doanh trại Trung đoàn 692/Sư đoàn BB301/Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội từ 600 tỷ đồng lên 626 tỷ đồng (tăng 26 tỷ đồng). Đề nghị UBND Thành phố rà soát, cập nhật phương án điều chỉnh theo ý kiến của Ban cán sự Đảng UBND Thành phố báo cáo tại Văn bản nêu trên để làm cơ sở HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị.

III. Dự thảo Nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND Thành phố tiếp tục hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, cập nhật các nội dung sau rà soát, điều chỉnh cụ thể đảm bảo đúng quy định, trình HĐND Thành phố quyết nghị.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các ban HĐND Thành phố;
- Các văn phòng: HĐND, UBND TP;
- Các sở: KH&ĐT, TC, Kho Bạc TP;
- Lưu: VT, KTNS_{KHưng}.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Hồ Vân Nga



PHỤ LỤC

DANH MỤC DỰ ÁN CẦN GIẢI TRÌNH, LÀM RÕ THÔNG TIN

(Gửi kèm báo cáo thẩm tra số 138/BC-BKTNS ngày 29/11/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách)

STT	Tên Dự án, chương trình	Ghi chú
A	Các dự án XDCB cấp Thành phố	
I	Các dự án dở dang đã giảm vốn năm 2023, cần tiếp tục triển khai trong năm 2024 nhưng không được bố trí vốn	
1	BV Đa khoa Thường Tín	Không có trong PL3 - BC 430/BC-UBND
2	Khu xử lý chất thải Sóc Sơn giai đoạn 2	Không có trong PL3 - BC 430/BC-UBND
3	Xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính và CSDL Quản lý đất đai Thành phố Hà Nội	Không có trong PL3 - BC 430/BC-UBND
4	Dự án Sông Cầu Bấy	Không có trong PL3 - BC 430/BC-UBND
5	Chiếu sáng đường vào Khu xử lý chất thải Xuân Sơn	Không có trong PL3 - BC 430/BC-UBND
II	Các dự án chưa bố trí đủ vốn để hoàn thành dự án trong năm 2024	
1	Xây dựng Bảo tàng Hà Nội (Nội dung trung bày)	Phụ lục 3 - BC 430/BC-UBND
2	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu La Làng, Mỹ Đức	Phụ lục 3 - BC 430/BC-UBND
3	XD trạm bơm Văn Khê và hệ thống kênh tiêu ra sông Hồng trên địa bàn huyện Mê Linh	Phụ lục 3 - BC 430/BC-UBND
4	Cải tạo, nâng cấp và XD mới cụm công trình đầu mối trạm bơm Bộ Đầu, Thường Tín.	Phụ lục 3 - BC 430/BC-UBND
5	Kiên cố mái, mặt tà bờ sông Lương kết hợp giao thông từ trạm bơm Đồng Lạc đến Cầu Hòa Thượng, Phú Xuyên	Phụ lục 3 - BC 430/BC-UBND
6	Khu liên cơ quan Vân Hồ	Phụ lục 3 - BC 430/BC-UBND
B	Các dự án Ngân sách cấp Thành phố đã hỗ trợ đủ vốn nhưng chưa được tổng hợp trong nhóm dự án hoàn thành trong năm 2024 hoặc các dự án có tiến độ phải hoàn thành trong năm 2024 nhưng chưa bố trí đủ vốn	
1	Xây dựng, mở rộng trường Mầm non Yên Bình (điểm thôn Thuồng); (điểm 1)	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
2	Xây dựng, cải tạo trường Tiểu học Yên Trung, Yên Bình A, Yên Bình B, Tiểu Xuân B	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
3	Xây dựng, nâng cấp, cải tạo phòng học, phòng bộ môn, hiệu bộ, khu thể chất, sân vườn, phụ trợ trường THCS Tiến Xuân, THCS Yên Bình	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
4	Xây dựng mới phòng khám đa khoa Yên Bình	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
5	Cải tạo, làm mới mặt đường giao thông nông thôn và hệ thống tiêu thoát nước xã Ba Trại	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
6	Cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước đường Ba Vành - Suối Mơ (Đoạn từ xã Yên Bài đi Suối Mơ)	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
7	Cải tạo, sửa chữa 5 nhà văn hóa thuộc các thôn xã Ba Trại	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
8	Cải tạo, sửa chữa 5 nhà văn hóa thuộc các thôn xã Minh Quang	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
9	Cải tạo, sửa chữa 6 nhà văn hóa thuộc các thôn xã Khánh Thượng	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND

STT	Tên Dự án, chương trình	Ghi chú
10	Cải tạo, sửa chữa 5 nhà văn hóa thuộc các thôn Tân Lĩnh	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
11	Cải tạo, sửa chữa 01 nhà văn hóa thôn xã Ba Vì	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
12	Cải tạo, sửa chữa 4 nhà văn hóa thuộc các thôn Vân Hòa	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
13	Cải tạo, sửa chữa 3 nhà văn hóa thuộc các thôn Yên Bái	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
14	Xây dựng Nhà Văn hóa thôn Lụa - Vao xã Yên Bình	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
15	Xây dựng, cải tạo chợ nông thôn xã Tiến Xuân	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
16	Cải tạo, sửa chữa trụ sở UBND xã Yên Trung	Phụ lục 6 - BC 430/BC-UBND
17	Trường Tiểu học Chu Minh	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
18	Trường Tiểu học Phú Cường	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
19	Trường Tiểu học Thuần Mỹ	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
20	Xây dựng Trường MN Đại Thịnh (Khu Thường Lệ), xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
21	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng bổ sung cơ sở vật chất trường THCS Trưng Vương, huyện Mê Linh	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
22	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng bổ sung cơ sở vật chất trường THCS Liên Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
23	Xây dựng trường THCS Vạn Yên, xã Vạn Yên	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
24	Trường mầm non Phúc Lâm. Hạng mục: xây mới nhà lớp học chức năng 2 tầng, cải tạo các khối lớp học hiện trạng và các hạng mục phụ trợ	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
25	Cải tạo, nâng cấp trường mầm non Hồng Sơn đạt chuẩn mức độ 2	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
26	Trường THCS Tuy Lai	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
27	Trường THCS Thượng Lâm	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
28	Trường Mầm non Tri Thủy	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
29	Trường Mầm non Nam Tiến A	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
30	Trường THCS Nam Phong	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
31	Trường THCS Trần Phú	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
32	Cải tạo, xây mới trường THCS thị trấn Phú Xuyên	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
33	Trường mầm non trung tâm xã Vân Hà	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
34	Mở rộng trường MN Thị trấn Phúc Thọ	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
35	Trường THCS Liên Hiệp	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
36	Đầu tư, nâng cấp xây dựng trường tiểu học Cấn Hữu (giai đoạn 2)	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
37	Xây dựng, mở rộng Trường tiểu học Đại Thành, huyện Quốc Oai	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
38	Xây dựng phân hiệu 2 trường THCS Nguyễn Du	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
39	Xây dựng, mở rộng Trường Mầm non trung tâm xã Thạch Xá	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
40	Xây mới 24 phòng học, phòng bộ môn, hiệu bộ, bếp, sân vườn, phụ trợ trường Mầm non Chàng Sơn	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
41	Trường mầm non trung tâm xã Hạ Bằng	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
42	Xây mới 0 phòng học, phòng bộ môn, hiệu bộ, bếp, sân vườn, phụ trợ trường Mầm non Phú Kim	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
43	Xây dựng trường Tiểu học Minh Hà B xã Canh Nậu (xây điểm mới)	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
44	Xây dựng trường Tiểu học Hữu Bằng (xây điểm mới)	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
45	Xây dựng trường Tiểu học Kim Quan (xây điểm mới)	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
46	Xây dựng Trường mầm non Nguyễn Trục, Thanh Oai	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
47	Trường Mầm non Minh Đức, huyện Ứng Hòa	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
48	Xây dựng mới Trường THCS thị trấn Vân Đình đạt chuẩn	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
49	Trường mầm non Hữu Văn	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
50	Trường Tiểu học Đại Yên	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
51	Trường THCS Thủy Xuân Tiên	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
52	Cải tạo, nâng cấp trường mầm non B xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
53	Trường mầm non Minh Cường, huyện Thường Tín	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
54	Xây mới Trạm y tế thị trấn Xuân Mai	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND

STT	Tên Dự án, chương trình	Ghi chú
55	Tu bổ, tôn tạo di tích đền Lác, xã Đồng Thái	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
56	Bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị di tích đền Hạ (giai đoạn 2)	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
57	Đình Tảo Khê, xã An Mỹ, huyện Mỹ Đức	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
58	Tu bổ, tôn tạo Đình Thần Quy, thôn Thần Quy, xã Minh Tân	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
59	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Tri Chi, xã Tri Trung	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
60	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Cổ Chế xã Phúc Tiến	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
61	Tu bổ, tôn tạo Đình Kim Quy, thôn Kim Quy, xã Minh Tân	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
62	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Mễ xã Quang Lăng	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
63	Tu bổ, tôn tạo Chùa Phổ Am thôn Cát Bi, xã Nam Tiến	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
64	Tu bổ, tôn tạo di tích Chùa Đa Chát, thôn Đa Chát, xã Đại Xuyên	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
65	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Thượng Diên Yết xã Hồng Thái	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
66	Tu bổ, tôn tạo di tích Chùa Tri Chi	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
67	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Hiệp Lộc, xã Hiệp Thuận	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
68	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Thế Trụ và Tứ chi thôn Văn Quang, xã Nghĩa Hương	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
69	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Trúc Động, xã Đồng Trúc	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
70	Xây dựng, tu bổ, tôn tạo di tích Đình Yên Lạc, xã Cấn Kiệm	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
71	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Đồng Táng, xã Đồng Trúc	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
72	Tu bổ chùa Nga My Thượng	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
73	Tu bổ, tôn tạo di tích Chùa Bà Chè, thị trấn Vân Đình	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
74	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Du Đồng, xã Đại Hùng	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
75	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Hoa Đường, xã Trường Thịnh	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
76	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Nghi Lộc, xã Sơn Công	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
77	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Dương Khê, thôn Dương Khê, xã Phương Tú	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
78	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Động Phí, xã Phương Tú	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
79	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Trung (Ngọc Xá), thị trấn Vân Đình	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
80	Tu bổ, tôn tạo di tích đền Thanh Sam, xã Trường Thịnh	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
81	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Phong Châu	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
82	Tu bổ, tôn tạo di tích đền, chùa Nhuận Trạch, xã Vạn Thắng	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
83	Tu bổ, tôn tạo đình Lương Xá, xã Lam Điền	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
84	Đình Phú Hữu, xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
85	Quán Trê, xã Tuy Lai, huyện Mỹ Đức	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
86	Đình Làng Cầu, xã Tuy Lai, huyện Mỹ Đức	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
87	Đền Hưng Nông	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
88	Đền Thượng Tiết	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
89	Chùa Khánh Long (chùa Áng Hạ), xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
90	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Phong Triều, xã Nam Triều	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
91	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Cù Sơn Trung, xã Yên Sơn	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
92	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
93	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Bạch Nao, xã Thanh Văn	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
94	Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Hạ - Đình Thượng, xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
95	Tu bổ, tôn tạo di tích đền Miêng Hạ, thôn Miêng Hạ, xã Hoa Sơn	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
96	Nạo vét, tu bổ hệ thống kênh mương kết hợp giao thông xã Châu Can	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
97	Đường từ tỉnh lộ 419 đi trạm bơm tiêu An Vong, xã Hoàng Diệu	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
98	Đường từ tỉnh lộ 419 đi cầu Gồm xã Mỹ Lương	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
99	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Lam Điền, xã Tốt Động	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
100	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn xã Hoàng Văn Thụ, xã Tân Tiến	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND

STT	Tên Dự án, chương trình	Ghi chú
101	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn liên xã Hợp Đồng - Tốt Động	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
102	Đường từ Quốc lộ 6 đến UBND xã Trung Hòa	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
103	Kè chống sạt lở sông Đáy qua địa bàn thôn Nhân Lý, thôn Phụ Chính, xã Hòa Chính	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
104	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu Cống Ngòi và hệ thống kênh xã Phú Nam An	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
105	Đường nối từ tỉnh lộ 426 đến đường Ba Sao Bái Đình, huyện Ứng Hòa	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
106	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông liên xã Hòa Lâm - Trung Tú (từ đường Cần Thơ - Xuân Quang đi huyện Phú Xuyên)	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND
107	Đường I2-14B liên xã Minh Đức-Trầm Lộng (Điểm đầu từ đường 426 đến điểm cuối Minh Đức-Ngãm)	Phụ lục 7 - BC 430/BC-UBND